

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 77/NQ-HĐND

Phú Yên, ngày 09 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Bảng giá các loại đất
trên địa bàn tỉnh Phú Yên 05 năm (2020-2024)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;
Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính
phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;

Căn cứ Nghị định số 96/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2019 của Chính
phủ quy định về khung giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ
trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây
dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất.

Xét Tờ trình số 178/TTr-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Phú Yên về việc dự thảo nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số nội dung
của Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên 05 năm (2020-2024); Báo cáo
thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của
đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất sửa đổi, bổ sung một số nội dung Bảng giá các loại đất
trên địa bàn tỉnh Phú Yên 05 năm (2020-2024).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Hội đồng nhân dân tỉnh giao:

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo luật định, giám sát việc thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Yên Khóa VIII, Kỳ họp thứ Mười Ba thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Cao Thị Hòa An

PHỤ LỤC
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BẢNG GIÁ CÁC LOẠI ĐẤT
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN 05 NĂM (2020-2024)
(Kèm theo Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2022
của HĐND tỉnh Phú Yên)

1. Bổ sung giá đất ở tại đô thị của các đường, đoạn đường trên địa bàn thị xã Sông Cầu và thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa vào Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên 05 năm (2020-2024), cụ thể như sau:

ĐVT: 1.000 đồng/m²

ST T	Tên đường, đoạn đường	Giá đất			
		VT1	VT2	VT3	VT4
I	Thị xã Sông Cầu (Đô thị loại III gồm 4 phường: Xuân Yên, Xuân Phú, Xuân Thành, Xuân Đài)				
1	Đường kè phía Nam sông Thị Thạc, đoạn từ giáp đường Phạm Văn Đồng đến giáp đường 1/4	4.000			
II	Thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa (Đô thị loại V)				
1	Khu dân cư đoạn từ Siêu thị Hiệp Hòa Bình đến phía Tây Trung tâm GDNN-GDTX huyện				
-	Đường D1, D2, N2	2.000			
-	Đường N3 (đường gom)	2.500			
-	Đường N1, D3	3.000			

2. Bổ sung giá đất ở nông thôn của các đường, đoạn đường trên địa bàn thị xã Sông Cầu vào Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Phú Yên 05 năm (2020-2024), cụ thể như sau:

ĐVT: 1.000 đồng/m²

STT	Tên đường, đoạn đường	Giá đất			
		VT1	VT2	VT3	VT4
I	Xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu				
1	Điểm dân cư Bãi Chở, thôn Hòa Lợi				
-	Đường rộng 16 mét	2.000			
-	Đường rộng 12 mét	1.200			

3. Đính chính một số nội dung tại Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Phú

Yên 05 năm (2020-2024):

+ Đính chính cụm từ “Đường rộng 6m” thành “Đường rộng 8 mét” tại KDC thôn Hòa Lợi (công trình khép kín), xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu trong Bảng giá đất ở tại nông thôn 05 năm (2020-2024).

+ Đính chính cụm từ “Đường rộng 8m” thành “Đường rộng 12 mét” tại KDC thôn Hòa Lợi (công trình khép kín), xã Xuân Cảnh, thị xã Sông Cầu trong Bảng giá đất ở tại nông thôn 05 năm (2020-2024).

Lý do đính chính: Do có sự sai sót về kỹ thuật trình bày văn bản (lỗi đánh máy) trong quá trình soạn thảo văn bản.